**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ THI THỬ VÀO 10 CHUYÊN LHP, NĂM HỌC 2021 - 2022**

**MÔN NGỮ VĂN 9**

**(Đề chung)**

*HDC gồm 04 trang*

**PHẦN 1: Tiếng Việt (1,5 điểm)**

**Câu 1:** *(0,75 điểm)* **Hs chỉ ra 2 trong số các phép liên kết sau**:

- Phép nối: “còn”; Phép thế: “chúng” (“bầu, bí”); Phép lặp: “mẹ” “lớn”; Phép trái nghĩa: “(lớn) lên, (lớn) xuống”

**\*Cách cho điểm:**

- HS gọi tên và chỉ ra được đúng 2 phép liên kết cho: 0,75 điểm

- HS gọi tên và chỉ ra được 1 phép: 0,25 điểm

- Hs không chỉ ra được và chỉ sai không cho điểm

- Trường hợp gọi tên đúng nhưng chỉ ra sai không cho điểm

**Câu 2:** *(0,75 điểm)* **HS chỉ ra và phân tích tác dụng của 1 phép tu từ trong số các phép tu từ sau:**

**\* Chỉ ra:**

* Nhân hóa: “bí” và “bầu - lớn”
* Hoán dụ: “tay mẹ”
* Ẩn dụ: “mang dáng giọt mồ hôi mặn”; ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: “giọt mồ hôi rỏ xuống lòng”

**\* Phân tích tác dụng:**

- Làm cho câu thơ sinh động, ấn tượng, hàm súc, giàu hình ảnh;

- Nhấn mạnh sự hy sinh thầm lặng và tấm lòng của mẹ (“Bầu” và “bí” là thành quả lao động vun trồng của mẹ, cũng như con là kết quả của tình yêu, sự chăm chút nâng niu, niểm tin của mẹ).

- Thể hiện nỗi thấu hiểu và lòng biết ơn sâu sắc của tác giả dành cho mẹ.

**\* Cách cho điểm:**

- Hs gọi tên, chỉ ra dấu hiệu của 1 phép tu từ và phân tích được tác dụng cho tối đa 0,75 điểm;

- HS chỉ gọi tên mà không chỉ ra được dấu hiệu nhưng vẫn phân tích tác dụng của 1 phép tu từ: 0,25 điểm.

**PHẦN 2: Đọc – hiểu văn bản (2,5 điểm)**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận: 0,5 điểm;

**Câu 2:** Theo tác giả, để bản thân không bị trì trệ thì điều cần thiết ta phải làm là: *biết vượt qua hoàn cảnh bằng tâm thế sẵn sàng và cởi mở để học hỏi và cảm nhận.*:0,5 điểm;

**Câu 3:** *“Sự trưởng thành của con người được ươm mầm từ chính quá trình vượt qua và chấp nhận”.* Nghĩa là những khó khăn thử thách gặp phải, nếu ta biết vượt qua và chấp nhận nó như là những phần tất yếu của cuộc sống thì sẽ giúp cho con người trưởng thành: 0,5 điểm;

**Câu 4:** Yêu cầu Hs:

- Chia sẻ một bài học quý giá nhất mà bản thân đã học hỏi được: cho 0,25 điểm;

- Lí giải vì sao: hợp lý, thuyết phục: cho 0,5 điểm.

**PHẦN 3: Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1:** ***(1,5 điểm)*** **Viết đoạn văn nghị luận xã hội**

|  |
| --- |
| ***1. Đảm bảo yêu cầu về cấu trúc, dung lượng, chính tả*: (0,25 điểm)**  - Trình bày thành một đoạn văn nghị luận; vận dụng phép lập luận một cách hợp lý, thuyết phục; hành văn trôi chảy; liên kết mạch lạc, logic…; |
| ***2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*:** **(0,25 điểm)** cần tôn trọng sự khác biệt của mỗi người trong cuộc sống. |
| ***3. Triển khai vấn đề nghị luận:* (1,0 điểm),** đảm bảo được các ý cơ bản, dưới đây là những ý, gợi hướng:  **- Nêu vấn đề nghị luận và trích dẫn ý kiến;**  **- Giải thích:**  + Tôn trọng: là sự đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá và lợi ích của người khác...;  + Sự khác biệt*:* là không giống nhau, là có những nét riêng;  -> Câu nói đã nhấn mạnh: cuộc sống muôn màu, con người với những sắc màu đa dạng, riêng biệt. Do đó,nên trân trọng, thậm chí thấu hiểu, chia sẻ, cảm thông, với những điều khác biệt của mọi người xung quanh.  **- Bàn luận:**  + Chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt giúp ta xóa tan ấn tượng về cảm giác khó gần, khắt khe từ phía những người bạn xung quanh; giúp ta sống hòa đồng và dễ chịu hơn;  + Chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của người khác còn giúp ta có một tâm hồn đẹp, thành công trong công việc, tìm được ý nghĩa của cuộc sống;  **- Bài học:** Tôn trọng sự khác biệt với người khác là cách ứng xử có văn hóa, mà mỗi người cần có trong xã hội hiện đại. Mỗi người chúng ta nên có cái nhìn bao dung, độ lượng để nhìn nhận, đánh giá mọi việc từ nhiều khía cạnh khác nhau... |
| ***\*Cách cho điểm:***  - Điểm 1,0 đến 1,5: *Đáp ứng tốt tất cả các yêu cầu. Đoạn văn có nội dung sâu sắc, thuyết phục. Có thể mắc một số lỗi nhỏ về diễn đạt, dùng từ, chính tả.*  - Điểm 0,75 đến 1,25: *Đáp ứng khá tốt các yêu cầu. Đoạn văn có nội dung khá sâu sắc, thuyết phục. Còn mắc một số lỗi về diễn đạt, dùng từ, chính tả.*  - Điểm 0,5: *Đáp ứng cơ bản các yêu cầu. Đoạn văn chạm trọng tâm nhưng sơ sài mắc lỗi về diễn đạt, dùng từ, chính tả.*  - Điểm 0: *Không viết bài hoặc lạc đề.* |

**Câu 2**: ***(4,5 điểm)*** **Viết bài văn nghị luận văn học**

**\* Yêu cầu về kĩ năng:** Bài viết có bố cục đủ 3 phần, xác định đúng vấn đề nghị luận, có kĩ năng làm văn nghị luận, biết cách phân tích định hướng, đúng chính tả, diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc. **(0,5 điểm)**

**\* Yêu cầu về kiến thức**: Đảm bảo các ý sau:

**I. Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận: (0,25 điểm)**

- Giới thiệu về nhà văn Kim Lân và truyện ngắn “Làng”;

- Nhận xét và trích dẫn ý kiến;

- Nêu vấn đề nghị luận: Kim Lân đã xây dựng thành công tình huống truyện, qua đó bộc lộ sâu sắc và cảm động tình yêu làng quê, lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến của nhân vật ông Hai.

**II. Giải thích: (0,25 điểm)**

- *Tình huống truyện*: là cảnh ngộ, trạng huống mà trong đó nhân vật thể hiện rõ tính cách, qua đó làm nổi bật tư tưởng nhà văn và chủ đề tác phẩm.

-> Ý kiến trên đề cập tới giá trị lớn lao của tình huống trong việc tạo nên sự thành công của truyện ngắn.

**II. Phân tích: (3,0 điểm)**

**Yêu cầu:**

*- Học sinh chỉ ra được tình huống trong truyện ngắn “Làng”, chứng minh nhận định thông qua việc phân tích tình huống truyện, từ đó rút ra ý nghĩa của tình huống và bình luận về vai trò của tình huống trong truyện ngắn.*

*- Dưới đây là một cách triển khai.*

**1. Chỉ ra tình huống: (0,25 điểm)**

**-** Trong truyện ngắn “Làng”, Kim Lân đã sáng tạo ra tình huống đặc sắc, gay cấn: Ông Hai vô cùng đau khổ tủi thẹn và hờn giận khi nghe tin làng mình theo giặc. Khi cái tin ấy được cải chính thì ông vô cùng, vui mừng, sung sướng.

**2. Phân tích tình huống (2,0 điểm)**

***a. Tình huống: Ông Hai khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc: bất ngờ, bàng hoàng, sửng sốt, đau đớn và không tin vào những điều mình vừa nghe***

- Mới nghe tin, ông đau đớn tận sâu trong lòng, bàng hoàng đến tê dại…

- Trên đường về, ông xấu hổ, sợ hãi…

- Về đến nhà và mấy ngày sau đó: ông vừa tủi hổ vừa căm giận, trong ông là cuộc đấu tranh nội tâm gay gắt vừa tin tưởng lại vừa nghi ngờ; mất ăn mất ngủ, nơm nớp lo sợ nhất là khi mụ chủ nhà đánh tiếng đuổi gia đình ông Hai và những người làng chợ Dầu đi…Rồi ông đi tới quyết định: *“Làng thì yêu thật nhưng làng theo tây mất rồi thì phải thù”*. Tình yêu làng quê giờ đã nhường chỗ cho một tình cảm lớn lao hơn, đó là tình yêu với Tổ quốc…

- Cuộc trò chuyện với đứa con Út đã thể hiện tiếng lòng sâu thẳm, thủy chung với kháng chiến, với Cụ Hồ của nhân vật ông Hai

***b. Tình huống: Khi tin đồn làng chợ Dầu Việt gian được cải chính***

- Ông Hai thay đổi hoàn toàn như một con người khác: vui sướng và lại hãnh diện tự hào về ngôi làng kháng chiến

- Khoe cái tin nhà bị cháy, làng bị đốt như một minh chứng cho một làng kháng chiến kiên cường. Tình yêu làng, yêu nước lại trọn vẹn thống nhất không thể tách rời

-> Những chuyển biến mới trong nhận thức, những diễn biến trong tâm trạng đã bộc lộ sâu sắc và cảm động tình cảm tự nhiên hồn hậu của người nông dân nặng lòng với quê hương đất nước được thể hiện bằng hình thức đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm sâu sắc, ngôn ngữ nông dân nông thôn nhuần nhụy, đậm đà…

**3. Ý nghĩa của tình huống (0,75 điểm)**

**-** Tình huống bất ngờ, gay cấn tạo nút thắt, đẩy câu chuyện lên cao trào cũng đồng thời cởi nút gỡ rối những xung đột tạo cho truyện một kết thúc có hậu

- Tình huống truyện khắc họa và làm nổi bật tính cách nhân vật, đặt nhân vật ông Hai vào một thử thách, đó là sự lựa chọn giữa tình yêu làng, yêu nước. Toàn bộ diễn biến tâm lý của nhân vật ông Hai từ khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc đến khi tin đồn được cải chính là một trường tâm trạng hết sức phong phú, phức tạp.

- Thể hiện tư tưởng chủ đề tác phẩm: phản ánh và ca ngợi tình yêu làng yêu nước chân thành giản dị của người nông dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp buổi đầu.

- Thể hiện tài năng của tác giả Kim Lân.

**4. Đánh giá chung (0,5 điểm)**

+ Tình huống truyện có vai trò vô cùng quan trọng là một trong những yếu tố mấu chốt làm nên thành công của truyện ngắn.

+ Tình huống truyện độc đáo tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt đối với người đọc, thôi thúc người đọc dõi theo toàn bộ câu chuyện…

**\*Cách cho điểm:**

*-* ***Điểm từ 4,0 đến 4,5:*** *Đáp ứng tốt các yêu cầu trên, lập luận chặt chẽ, kiến thức về tác phẩm phong phú, có kĩ năng giải thích, phân tích định hướng tốt, diễn đạt mạch lạc có cảm xúc, có giọng điệu riêng, có sáng tạo và kiến giải riêng độc đáo; làm chủ được bài viết.*

*-* ***Điểm từ 3 đến 3,75****: Đáp ứng khá tốt các yêu cầu trên, kiến thức về tác phẩm vững, giải thích, phân tích có ý thức bám vào định hướng, diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc.*

*-* ***Điểm từ 2,0 đến 2,75:*** *Có kiến thức về tác phẩm song định hướng còn mờ nhạt, giải thích sơ sài; hoặc có ý thức bám vào định hướng song bài viết còn thiếu ý, sơ sài, còn mắc một số lỗi nhỏ về diễn đạt chính tả.*

*-* ***Điểm từ 1,0 đến 1,75****: Bài viết sơ sài, không rõ ý, có lỗi về diễn đạt, chính tả.*

*-* ***Điểm dưới 1,0****: Không hiểu đề, không có kĩ năng nghị luận, mắc quá nhiều lỗi về diễn đạt, chính tả.*

**Lưu ý:***Người chấm không được đếm ý cho điểm, cân nhắc toàn bài để đánh giá. Chấp nhận những cách kết cấu khác nhau nhưng đảm bảo được các ý như gợi ý của đáp án, khuyến khích những bài có tính có phát hiện riêng, sáng tạo, cảm nhận sâu, diễn đạt tốt…*

-----Hết-----